TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 279/2024/KDTM-PT
Ngày: 22/11/2024
V/v: Tranh chấp hợp đồng xây dựng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Bùi Đức Bằng**

Các Thẩm phán **:** **Bà Dương Tuyết Mai**

Ông Nguyễn Xuân Tuấn

- Thư ký phiên toà: **Ông Nguyễn Trung Kiên** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:

Bà Phan Thị Tình- Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 195/2024/ KDTM-TLPT ngày 17/10/2024 về việc Tranh chấp Hợp đồng xây dựng.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 16/2024/KDTM-ST ngày 05/6/2024 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội bị kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 596/2024/QĐXX-PT ngày 07/11/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty cổ phần đầu tư và tư vấn PG *(Sau đây gọi tắt là Công ty PG)*

Trụ sở: Số 14 ngõ 139 Âu Cơ, phường T, quận TH, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Thành N - Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH Intelico – Hà Nội.

Địa chỉ: Số 65 ngõ 445 Lạc Long Quân, phường X, quận TH, Hà Nội.

Người được ủy quyền lại: Bà Doãn Thị Thu C, Bà Võ Ngọc L, bà Bùi Thị Thanh T.

2. Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng BQ *(Sau đây gọi tắt là Công ty BQ)*

Trụ sở: LK 15 Hateco 3, đường nội bộ Foresa 4, Khu đô thị Xuân Phương, phường X, quận NTL, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Xuân T1 - Chủ tịch HĐQT.

Người được ủy quyền: Bà Nông Thị Mai A và ông Nguyễn Đình Tuấn A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa - nguyên đơn trình bày:

Công ty cổ phần Đầu tư và Tư vấn PG *("Công ty PG"/"Nhà thầu PG")* đã ký kết các hợp đồng với Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng BQ *("Công ty BQ"/"Chủ đầu tư")* để thực hiện thi công các phần việc liên quan đến Dự án Khách sạn 5 sao BQ ("Dự án"), bao gồm 03 hợp đồng kinh tế sau:

Thứ nhất: Hợp đồng kinh tế số 110/2019/HĐKT ngày 01/10/2019 và các Phụ lục kèm theo

Nội dung hợp đồng: Theo Điều 1 Hợp đồng số 110, Điều 1 Phụ lục hợp đồng số 01 và Điều 2 Phụ lục hợp đồng số 02 đính kèm, Công ty PG là Bên cung cấp và lắp đặt nội thất trong phòng của 10 tầng khách sạn (tầng 6 – tầng 15) Công ty Khách sạn BQ tại phường LB, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Công ty PG đã thực hiện theo đúng Hợp đồng, bản vẽ thiết kế và theo đúng quy định pháp luật. Ngày 19/12/2022, Công ty PG, Công ty BQ và Công ty TNHH tư vấn xây dựng A – bên Giám sát thi công đã ký kết Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình để đưa vào sử dụng đối với công trình nội thất khối khách sạn do Nhà thầu PG thi công thuộc Dự án theo Hợp đồng số 110 và các Phụ lục kèm theo.

Đối với Hợp đồng số 110, Công ty BQ khởi kiện yêu cầu Công ty PG phải thanh toán các khoản tiền sau:

- Số tiền còn nợ theo giá trị quyết toán: **2.399.320.068 đồng**.

- Tiền lãi chậm trả đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với lãi suất là 10%/năm, tạm tính từ ngày 17/06/2023 đến ngày 10/05/2024 là **268.920.171 đồng**.

- Tiền phạt hợp đồng do vi phạm nghĩa vụ thanh toán với mức phạt thoả thuận tại hợp đồng là 12%giá trị hợp đồng (giá trị quyết toán) với số tiền là: **1.686.185.969 đồng**.

Thứ hai: Hợp đồng số 2511/HĐKT/2021/BQ-PG ngày 25/11/2021 và Phụ lục kèm theo.

- Nội dung: Theo Điều 4 Hợp đồng, Công ty PG là bên thi công hoàn thiện tường khu vực Ballroom theo bản vẽ thiết kế được Công ty BQ phê duyệt.

Công ty PG đã thực hiện theo đúng Hợp đồng, bản vẽ thiết kế và theo đúng quy định pháp luật. Đến ngày 05/12/2022, Công ty PG, Công ty BQ và Công ty TNHH tư vấn xây dựng A – bên Giám sát thi công ký kết Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình để đưa vào sử dụng. Theo đó, các bên xác nhận

công trình thi công hoàn thiện tường khu vực Ballroom được chấp thuận nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình xây dựng để đưa vào sử dụng.

Đối với Hợp đồng số 2511, Công ty BQ phải trả:

- Số tiền còn nợ gốc theo giá trị quyết toán: **558.441.584 đồng**.

- Tiền lãi chậm trả đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với lãi suất là 10%/năm, tạm tính từ ngày 28/07/2023 đến ngày 05/6/2024 là: **48.041.276 đồng**.

- Tiền phạt hợp đồng do vi phạm nghĩa vụ thanh toán với mức phạt là 10% giá trị hợp đồng (giá trị quyết toán) là: **490.387.508 đồng**.

Thứ ba, Hợp đồng số 201/HĐKT/2022/BQ-PG ngày 20/01/2022 và các Phụ lục kèm theo

Nội dung: Theo Điều 4 Hợp đồng, Công ty PG là bên thi công hoàn thiện vách tường, đồ nội thất tại tầng 1 theo bản vẽ thiết kế được Công ty BQ phê duyệt.

Ngày 30/12/2022 và ngày 07/07/2023, Công ty PG, Công ty BQ và Công ty TNHH tư vấn xây dựng A – bên Giám sát thi công đã ký kết các Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình để đưa vào sử dụng đối với vách tường, đồ nội thất tầng 1 và một số công việc phát sinh theo các Phụ lục Hợp đồng số 201. Theo đó, các bên xác nhận nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình xây dựng để đưa vào sử dụng.

Công ty BQ phải trả cho Công ty PG:

- Số tiền còn nợ gốc theo giá trị quyết toán là: **863.478.582 đồng**.

- Tiền lãi chậm trả đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với lãi suất là 10%/năm, tạm tính từ ngày 04/11/2023 đến ngày 05/6/2024 là: **50.862.437 đồng**.

- Tiền phạt hợp đồng do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo mức phạt thoả thuận tại hợp đồng tính từ ngày 04/11/2023 đến ngày 05/6/2024, số tiền phạt vi phạm do chậm thanh toán không vượt quá 10% giá trị hợp đồng (giá trị quyết toán) với số tiền là: **504.348.122 đồng**.

Quá trình giải quyết vụ án Công ty PG đồng ý hòa giải với Công ty BQ theo phương án trong tháng 3/2024 phải thanh toán toàn bộ số nợ gốc, Công ty PG sẽ miễn lãi chậm trả và lãi phạt do vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Tuy nhiên Công ty BQ không thực hiện được lộ trình thanh toán như trên nên việc hoà giải của các bên không thành.

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Công ty PG đề nghị Toà án giải quyết các yêu cầu sau: Buộc Công ty BQ thanh toán tổng số tiền là: **6.869.985.717 đồng**; Trong đó:

- Nợ gốc của 03 hợp đồng là: 3.821.240.234 đồng;

- Nợ lãi chậm trả tính đến ngày 05/6/2024 là: 367.823.884 đồng;

- Phạt vi phạm hợp đồng: 2.680.921.599 đồng.

2. Bị đơn Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng BQ trình bày:

Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng BQ xác nhận Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng BQ ("Công ty BQ"/"Chủ đầu tư") đã ký kết các hợp đồng với Công ty cổ phần Đầu tư và Tư vấn PG ("Công ty PG"/"Nhà thầu PG") để thực hiện thi công các phần việc liên quan đến Dự án Khách sạn 5 sao BQ ("Dự án") bao gồm: Hợp đồng kinh tế số 110/2019/HĐKT ngày 01/10/2019; Hợp đồng thi công hoàn thiện tường khu vực Ballroom số 2511/HĐKT/2021/BQ-PG ngày 25/11/2021 ("Hợp đồng số 2511") và Hợp đồng thi công vách tường, đồ nội thất tầng 1 số 201/HĐKT/2022/BQ-PG ngày 20/01/2022 ("Hợp đồng số 201"). Tính đến ngày 24/04/2024, Công ty BQ xác nhận còn nợ gốc của 03 hợp đồng là: 3.821.240.234 đồng; Nợ lãi chậm trả và phạt vi phạm hợp đồng.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, trong quá trình giải quyết vụ án Công ty BQ đưa ra phương án hoà giải: đến tháng 3/2024, Công ty BQ thanh toán toàn bộ số nợ gốc cho Công ty PG và Công ty PG sẽ miễn cho Công ty BQ toàn bộ số tiền phạt, tiền lãi. Tuy nhiên Công ty BQ không thực hiện được lộ trình thanh toán như trên nên việc hoà giải của các bên không thành.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 16/2024/KDTM-ST ngày 05/6/2024 của Tòa án nhân dân quận C, Hà Nội quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty PG đối với Công ty BQ về tranh chấp hợp đồng xây dựng và các phụ lục hợp đồng.

2. Buộc Công ty BQ phải thanh toán trả cho Công ty PG tổng số tiền tạm tính đến ngày 05/6/2024 của 03 hợp đồng và phụ lục hợp đồng là: 6.869.985.717 đồng: Trong đó: Nợ gốc của 03 hợp đồng là: 3.821.240.234 đồng; Nợ lãi chậm trả là: 367.823.884 đồng; Phạt vi phạm là: 2.680.921.599 đồng, cụ thể:

+ Hợp đồng số 110/2019/HĐKT ngày 01/10/2019 nợ gốc: 2.399.320.068 đồng.

+ Hợp đồng số 2511/HĐKT/2021/BQ-PG ngày 25/11/2021 nợ gốc: 558.441.584 đồng.

+ Hợp đồng số 201/HĐKT/2022/BQ-PG ngày 20/01/2022 nợ gốc: 863.478.582 đồng.

2.2. Công ty BQ phải thanh toán cho Công ty PG tiền lãi chậm trả tạm tính đến ngày 05/06/2024 là 367.823.884 đồng: Cụ thể:

+ Hợp đồng số 110/2019/HĐKT ngày 01/10/2019: 268.920.171 đồng.

+ Hợp đồng số 2511/HĐKT/2021/BQ-PG ngày 25/11/2021: 48.041.276 đồng.

+ Hợp đồng số 201/HĐKT/2022/BQ-PG ngày 20/01/2022: 50.862.437 đồng.

2.3.Công ty BQ phải thanh toán cho Công ty PG số tiền phạt vi phạm hợp đồng là 2.680.921.599 đồng, cụ thể:

+ Hợp đồng số 110/2019/HĐKT ngày 01/10/2019: 1.686.185.969 đồng.

+ Hợp đồng số 2511/HĐKT/2021/BQ-PG ngày 25/11/2021: 490.387.508 đồng.

+ Hợp đồng số 201/HĐKT/2022/BQ-PG ngày 20/01/2022: 504.348.122 đồng.

Kể từ ngày 06/6/2024, Công ty BQ phải tiếp tục chịu lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong toàn bộ với mức lãi suất 10%/năm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền thi hành án và kháng cáo theo quy định của pháp luật.

3. Sau khi xét xử sơ thẩm

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 28/6/2024, Công ty BQ có đơn kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm một phần nghĩa vụ thanh toán cho Công ty BQ.

Ngoài đơn kháng cáo, người kháng cáo không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào khác.

5. Tại Tòa án cấp phúc thẩm:

Trong quá trình giải quyết vụ án tại Toà án cấp phúc thẩm, ngày 06/11/2024, Công ty PG và Công ty BQ đã hòa giải, tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Các bên đã thanh toán cho nhau toàn bộ nghĩa vụ theo hợp đồng.

Ngày 07/11/2024, tại Toà án cấp phúc thẩm, Công ty PG và Công ty BQ đã lập Biên bản tự thỏa thuận về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận cho các đương sự.

Nội dung thỏa thuận như sau:

- Công ty PG chấp thuận miễn toàn bộ khoản lãi chậm trả, khoản phạt vi phạm hợp đồng cho Công ty BQ.

Công ty BQ có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty PG khoản tiền nợ gốc: **3.821.240.234** đồng *(Bằng chữ: Ba tỷ tám trăm hai mươi mốt triệu hai trăm bốn mươi nghìn hai trăm ba mươi tư đồng)*.

- Tính đến ngày 06/11/2024, Công ty PG xác nhận Công ty BQ đã thanh toán đầy đủ số tiền **3.821.240.234** đồng *(Bằng chữ: Ba tỷ tám trăm hai mươi mốt triệu hai trăm bốn mươi nghìn hai trăm ba mươi tư đồng)* cho Công ty PG (*có chứng từ thanh toán kèm theo*).

Hai bên cam kết sẽ không khiếu nại, khiếu kiện, không còn nợ nần, vướng mắc gì và tiến hành thanh lý chấm dứt 03 Hợp đồng kinh tế nêu trên;

- Phần án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, phúc thẩm sẽ do Công ty BQ nộp theo quyết định tại bản án có hiệu lực của Tòa án.

- Hai bên cùng thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 16/2024/KDTM-ST ngày 05/6/2024 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội theo nội dung thỏa thuận nêu trên;

Các đương sự thống nhất xác nhận ngoài các tài liệu chứng cứ đã nộp cho Tòa án ra thì không còn tài liệu chứng cứ nào khác để nộp cho Tòa án và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

***7. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội trình bày quan điểm và đề xuất hướng giải quyết vụ án*:**

- *Về thủ tục tố tụng*: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án từ thủ tục thụ lý vụ án, mở phiên tòa và tại phiên tòa xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xét thấy việc ký kết hợp đồng giữa hai bên là tự nguyện, đã được xác định bằng chữ ký và con dấu của những người có thẩm quyền. Hợp đồng đã được các bên tự nguyện thực hiện và thanh toán hợp đồng nên được xác định là hợp pháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty PG và Công ty BQ đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ vào Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử ra bản án phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Về án phí: các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Xét về thủ tục kháng cáo:

Ngày 28/6/2024, Toà án nhân dân quận C nhận được đơn kháng cáo của Bị đơn - Công ty BQ đối với Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 16/2024/KDTM-ST ngày 05/6/2024 của Tòa án nhân dân quận C. Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện, tại phiên tòa sơ thẩm ngày 05/6/2024, bị đơn và người đại diện theo ủy quyền vắng mặt. Ngày 22/6/2024, người đại diện theo ủy quyền

của bị đơn nhận được bản án sơ thẩm. Ngày 28/6/2024, Toà án nhân dân quận C nhận được đơn kháng cáo của bị đơn. Đơn kháng cáo do người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ký. Đơn kháng cáo và biên lai nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm làm và nộp trong thời hạn luật định nên kháng cáo được chấp nhận. Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền.

Về người tham gia tố tụng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho các đương sự trong vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung kháng cáo:

Trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Công ty PG và Công ty BQ đã hòa giải và tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 195/2024/ KDTM-TLPT ngày 17/10/2024 về việc Tranh chấp Hợp đồng xây dựng. Sau khi thống nhất thỏa thuận, Công ty BQ đã thanh toán cho Công ty PG toàn bộ số tiền nợ gốc **3.821.240.234 đồng**. Công ty PG miễn toàn bộ khoản lãi chậm trả, khoản phạt vi phạm hợp đồng cho Công ty BQ và xác nhận đã nhận đầy đủ số tiền nợ gốc nêu trên.

Ngày 07/11/2024, tại Toà án cấp phúc thẩm, Công ty PG và Công ty BQ đã tự nguyện lập Biên bản tự thỏa thuận về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận cho các đương sự

Xét thấy, sự thỏa thuận nêu trên của Công ty PG và Công ty BQ là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Các bên đều đã thống nhất được việc giải quyết toàn bộ vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận trên. Do đó, căn cứ vào Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận đề nghị công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết vụ án.

Về án phí: Do tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 357, Điều 440, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280, khoản 3 Điều 284, Điều 299, Điều 300, khoản 2 Điều 308; Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 138, 139, 144, 146, 147 Luật xây dựng năm 2014.

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Điều 26, khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sửa Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 16/2024/KDTM-ST ngày 05/6/2024 của Tòa án nhân dân quận C, Hà Nội. Xử:

1. Công nhận sự thỏa thuận của Công ty cổ phần đầu tư và tư vấn PG và Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng BQ về việc giải quyết vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 195/TLPT-KDTM ngày 17/10/2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng xây dựng". Cụ thể như sau:

- Công ty cổ phần Đầu tư và Tư vấn PG chấp thuận miễn toàn bộ khoản lãi chậm trả, khoản phạt vi phạm hợp đồng cho Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng BQ.

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng BQ có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Đầu tư và Tư vấn PG khoản tiền nợ gốc: **3.821.240.234 đồng** *(Bằng chữ: Ba tỷ tám trăm hai mươi mốt triệu hai trăm bốn mươi nghìn hai trăm ba mươi tư đồng)*.

Xác nhận Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng BQ đã thanh toán đủ số tiền **3.821.240.234 đồng** *(Bằng chữ: Ba tỷ tám trăm hai mươi mốt triệu hai trăm bốn mươi nghìn hai trăm ba mươi tư đồng)* cho Công ty cổ phần Đầu tư và Tư vấn PG.

- Công ty cổ phần Đầu tư và Tư vấn PG và Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng BQ thống nhất xác định không khiếu nại, khiếu kiện, không còn nợ nần, vướng mắc gì và tiến hành thanh lý chấm dứt 03 Hợp đồng kinh tế đã ký kết.

2. Về án phí:

- *Án phí sơ thẩm*:

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng BQ phải chịu **108.424.805 đồng** *(Một*

trăm linh tám triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn tám trăm linh năm đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty cổ phần Đầu tư và Tư vấn PG tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm **28.667.706 đồng** *(đã nộp theo biên lai số 0000275 ngày 22/12/2023 tại Cục thi hành án dân sự quận C).*

- *Án phí phúc thẩm*:

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng BQ phải nộp số tiền án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm **2.000.000 đồng** (*Hai triệu đồng*) (*đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0046277 ngày 09/7/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Hà Nội*).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thi thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-VKSND TP Hà Nội;
- TAND Q. C;
- Chi cục THADS Q. C;
- Các Đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN

Bùi Đức Bằng